TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST-DS	*Thuỷ Nguyên, ngày 26 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2025/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Q (NCB); địa chỉ: Đường L, phường L1, quận H, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Quốc H - Chức vụ: Chuyên viên Phòng xử lý nợ Miền Bắc - Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng NCB (Giấy ủy quyền số 1855//2024/UQ-CTHĐQT ngày 12/9/2024 và Giấy uỷ quyền số 6440/2024/GUQ-BĐH.NCB ngày 25/9/2024).

- *Bị đơn*: Ông Trần Văn T, sinh năm 1971 và bà Lê Nam P, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn An T, xã A (nay là tổ dân phố H, phường A), thành phố T, thành phố Hải Phòng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn T và bà Lê Nam P phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền nợ của Hợp đồng cho vay số 527/21/HĐCV-9351 ngày 28/10/2021; Hợp đồng cho vay số 548/21/HĐCV-9351 ngày 11/11/2021; Hợp đồng cho vay số 348/22/HĐCV-9351 ngày 13/7/2022 tính đến hết ngày 18/02/2025 tổng số tiền là: 1.499.927.580 đồng (bao gồm số tiền nợ gốc là 1.111.854.026 đồng; Nợ lãi trong

hạn là 278.796.074 đồng; Nợ lãi quá hạn là 78.556.229 đồng; Phạt chậm trả lãi là 30.721.251 đồng).

Kể từ ngày 19 tháng 02 năm 2025, ông Trần Văn T và bà Lê Nam P còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Trần Văn T và bà Lê Nam P trả hết tiền nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

2.2. P án trả nợ như sau:

Chậm nhất đến ngày 25/3/2025 ông Trần Văn T và bà Lê Nam P phải trả số tiền 20.000.000 đồng cho NCB, trả vào nợ gốc;

Chậm nhất đến ngày 25/4/2025 ông Trần Văn T và bà Lê Nam P phải trả số tiền 20.000.000 đồng cho NCB, trả vào nợ gốc;

Chậm nhất đến ngày 25/5/2025 ông Trần Văn T và bà Lê Nam P phải trả hết toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Q.

2.3. Trường hợp ông Trần Văn T và bà Lê Nam P vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ nào đã nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 98B, tờ bản đồ số 02 tại địa chỉ: Thôn An T, xã An Lư (nay là tổ dân phố Hoà T, phường An Lư) thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 828682, số vào sổ cấp GCN: CH01552 do UBND huyện Thủy Nguyên (nay là thành phố Thuỷ Nguyên), thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/8/2019 cho ông Trần Văn T và bà Lê Nam P.

2.4. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm sau khi trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q mà còn dư thì được trả lại phần dư cho ông Trần Văn T và bà Lê Nam P. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm mà không đủ trả hết khoản nợ thì ông Trần Văn T và bà Lê Nam P phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

2.5. Ông Trần Văn T và bà Lê Nam P phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp là 10.000.000 đồng.

2.6. Về án phí: Ông Trần Văn T và bà Lê Nam P nhận nộp cả số tiền án phí dân sự sơ thẩm, số tiền án phí ông Trần Văn T và bà Lê Nam P phải nộp là 28.499.000 đồng (đã làm tròn số). Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí 27.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010223 ngày 02/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố

Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Linh